

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đường dây 500kV Thanh Hóa - rẽ Nho Quan - Hà Tĩnh của Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 4504/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Đường dây 500kV Thanh Hóa – rẽ Nho Quan – Hà Tĩnh tại các xã Thiệu Tiến, Thiệu Phúc, Minh Tâm, Thiệu Hòa, huyện Thiệu Hóa;

Xét Văn bản số 6252/EVNNPT-ĐT ngày 26/12/2023 của Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo Đánh giá tác động môi trường dự án “Đường dây 500kV Thanh Hóa - rẽ Nho Quan - Hà Tĩnh”;

Xét Văn bản số 11977/STNMT-BVMT ngày 22/12/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM Dự án “Đường dây 500kV Thanh Hóa – rẽ Nho Quan – Hà Tĩnh” của Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1805/Tr-STNMT ngày 29/12/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đường dây 500kV Thanh Hóa - rẽ Nho Quan - Hà Tĩnh (sau đây gọi là Dự án) của Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại các xã Thiệu Tiến, Thiệu Phúc, Minh Tâm, Thiệu Hòa huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đường dây 500kV Thanh Hóa - rẽ Nho Quan - Hà Tĩnh của Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia thực hiện tại các xã Thiệu Tiến, Thiệu Phúc, Minh Tâm, Thiệu Hòa huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Thiệu Hóa, Giám đốc Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND các xã: Thiệu Tiến, Thiệu Phúc, Minh Tâm, Thiệu Hòa (để giám sát);
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Đức Giang**

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**  
**Dự án đường dây 500kV Thanh Hóa - rẽ Nho Quan - Hà Tĩnh**  
**của Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của  
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

**1. Thông tin về dự án**

**1.1. Thông tin chung**

- Tên dự án: Đường dây 500kV Thanh Hóa – rẽ Nho Quan – Hà Tĩnh.
- Địa điểm thực hiện: xã Thiệu Tiến, Thiệu Phúc, Minh Tâm, Thiệu Hòa huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
- Chủ dự án đầu tư: Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia.
- Người đại diện: Ông Phạm Lê Phú Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Địa chỉ: 18 Trần Nguyên Hãn, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

**1.2. Phạm vi, quy mô, công suất**

- Dự án đường dây 500kV Thanh Hóa – rẽ Nho Quan – Hà Tĩnh gồm 2 mạch, chiều dài 5,0 km, từ cột cổng 500kV Thanh Hóa đến vị trí đầu nối trong khoảng trụ T301 – 302 trên tuyến đường dây 500kV Nghi Sơn – Nho Quan (mạch 2) hiện hữu.
- Địa điểm thực hiện: xã Thiệu Tiến, Thiệu Phúc, Minh Tâm, Thiệu Hòa huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
- Tổng diện tích các loại đất ảnh hưởng bởi dự án:
  - + Diện tích chiếm vĩnh viễn tại các vị trí móng trụ điện là 1,77 ha.
  - + Diện tích bị ảnh hưởng trong hành lang an toàn đường dây khoảng 16 ha.
  - + Diện tích ảnh hưởng tạm thời do thi công là 1,9 ha.

**1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư**

**a) Các hạng mục công trình chính**

- Dự án đường dây 500kV Thanh Hóa – rẽ Nho Quan – Hà Tĩnh gồm 2 mạch, chiều dài 5,0 km, từ cột cổng 500kV Thanh Hóa đến vị trí đầu nối trong khoảng trụ T301 – 302 trên tuyến đường dây 500kV Nghi Sơn – Nho Quan (mạch 2) hiện hữu.
  - Lắp dựng tổng 14 cột trong đó 07 cột đỡ thẳng và 07 cột đỡ néo.
  - Xây dựng móng trụ điện: tổng khối lượng đào đắp 17.843,8 m<sup>3</sup> cho 14 móng trụ.
  - Dây dẫn sử dụng dây nhôm lõi thép 4xACSR-600/76 dây 4xACSR 330/43 (để đầu nối tạm vào đường dây 500kV hiện hữu).
  - Dây chống sét treo 02 dây chống sét trên toàn tuyến gồm 01 dây chống sét thông thường loại Phlox116.2 và 01 dây chống sét kết hợp cáp quang loại OPGW120, tiêu chuẩn ITU –T G652D.

- Cách điện: Sử dụng cách điện gôm/ thủy tinh, chế tạo theo tiêu chuẩn IEC, phù hợp điều kiện môi trường khu vực tuyến đường dây đi qua.

*b) Các hạng mục công trình phụ trợ*

Dự án bố trí 1 công trường thi công diện tích khoảng 1.515 m<sup>2</sup> thuộc đất lúa do hộ dân quản lý đặt gần vị trí G42 tại xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa thi công cho toàn bộ dự án.

*c) Các hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường*

- Hệ thống thu gom, thoát nước mưa, nước thải;
- Bố trí 10 thùng rác chứa chất thải sinh hoạt
- Bố trí 02 thùng rác đựng chất thải rắn nguy hại, có nắp đậy.

**1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:**

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính Phủ.

**2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường**

**2.1 Giai đoạn thi công**

- Việc xây dựng Dự án phát sinh : Bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung; chất thải xây dựng, chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại; nước thải sinh hoạt, nước thải xây dựng, nước mưa chảy tràn; tác động đến giao thông, ảnh hưởng tới các hộ dân bị mất đất, di dời nhà cửa phục vụ Dự án.

- Sự cố an toàn lao động, sự cố cháy nổ

**2.2 Giai đoạn vận hành**

- Điện từ trường xung quanh thiết bị truyền dẫn điện cao áp ảnh hưởng đến sức khỏe người dân.

- Sự cố đổ trụ điện, đứt dây điện, sự cố điện giật, sự cố sét đánh.

**3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng**

**3. 1. Nước thải, khí thải:**

**a. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:**

- Nước thải sinh hoạt trong giai đoạn này phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân lượng nước thải mỗi ngày là 6,5 m<sup>3</sup>/ngày; Nước thải sinh hoạt chủ yếu chứa thành phần như chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, Coliform,...

- Nước thải xây dựng: Tổng lưu lượng nước thải từ hố móng phát sinh khoảng 20,9 m<sup>3</sup>. Loại nước này chủ yếu chứa thành phần chất rắn lơ lửng.

- Lượng nước mưa chảy tràn tại khu vực dự án trong giai đoạn thi công, trong trường hợp mưa lớn nhất là 0,0764m<sup>3</sup>/s. Thành phần chủ yếu: Bùn đất, rác thải, chất rắn lơ lửng,...

**b. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của khí thải:**

- Bụi, khí thải trong giai đoạn thi công xây dựng chủ yếu phát sinh từ hoạt động phát quang thực vật; hoạt động đào đắp; hoạt động bốc dỡ vật liệu xây dựng; hoạt động vận chuyển (bao gồm: vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, thiết bị thi công); hoạt động tập kết nguyên vật liệu phục vụ thi công...

- Thành phần, tính chất: chủ yếu là bụi, một số khí thải khác như CO, NO<sub>2</sub>, SO<sub>2</sub>,...trong đó hàm lượng bụi phát sinh nhiều hơn so với các thông số còn lại. Tuy nhiên, mức độ ảnh hưởng của bụi, khí thải không lớn do có nhiều phương pháp có thể ngăn ngừa hạn chế quá trình phát sinh.

### **3. 2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:**

#### **a. Nguồn phát sinh, quy mô tính chất của chất thải rắn**

- *Chất thải rắn sinh hoạt:*

Phát sinh chủ yếu từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ, công nhân trên công trường bao gồm thức ăn thừa, vỏ chai nhựa, bì nilong, giấy, bì catton, vỏ hộp, ... với tổng lượng phát sinh chất thải rắn sinh hoạt là 52 kg/ngày.

- *Chất thải rắn xây dựng thông thường:*

+ Chất thải từ quá trình dọn dẹp thảm thực vật ước tính lượng sinh khối thực vật cần phát quang khoảng 0,5kg/m<sup>2</sup>;

+ Khối lượng đất đắp của dự án là 17.843,8 m<sup>3</sup>;

+ Chất thải là đất, đá thừa trên toàn tuyến là 22.568 m<sup>3</sup>

+ Chất thải từ giẻ lau sứ, thiết bị, dây dẫn hư hỏng với khối lượng khoảng 30-40 kg/toàn bộ thời gian thi công.

- *Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:*

+ Chất thải rắn nguy hại: Phát sinh khối lượng khoảng 10 kg/ tháng. Thành phần bao gồm: giẻ lau dính dầu mỡ, bao bì cứng (thùng...) thải bằng nhựa (đựng dầu nhớt, sơn), ...

+ Chất thải lỏng nguy hại: Hoạt động bảo dưỡng các phương tiện xe, máy móc thi công được nhà thầu thay dầu, bảo dưỡng đa phần tại các trung tâm sửa chữa trên địa bàn thực hiện dự án nên lượng dầu thải phát sinh tại dự án khoảng 10-15 kg/tháng.

### **3.3. Các tác động khác**

- Tác động do, tiếng ồn, độ rung của các phương tiện cơ giới, hoạt động của các phương tiện giao thông vận tải chuyên chở ảnh hưởng tới các hộ dân tiếp giáp gần khu vực dự án.

- Tác động do chiếm dụng đất lúa: Việc chiếm dụng đất nông nghiệp để làm công trình ảnh hưởng tới hộ dân bị mất đất canh tác.

- Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố tai nạn giao thông; sự cố cháy nổ; tai nạn lao động; hư hỏng công trình giao thông,...

## **4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư (giai đoạn xây dựng)**

### **4. 1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:**

#### **4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:**

*a. Nước thải sinh hoạt:*

- Bố trí 01 nhà vệ sinh di động có kích thước dài x rộng x cao = 950mm x 1.300mm x 2.500mm, dung tích bể chứa nước sạch là 500 lít, bể chứa chất thải là 1.000 lít. Hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ thu gom, vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

*b. Nước thải xây dựng:*

Nước thải xây dựng được thu gom theo rãnh thu nước chiều rộng x chiều sâu = 1,0 m x 1,0 m về hố lắng với dung tích 5- 8 m<sup>3</sup>; để loại bỏ chất rắn lơ lửng trước khi thải ra môi trường.

*c. Nước mưa chảy tràn*

- Quét dọn vệ sinh sau mỗi ngày làm việc hạn chế các chất ô nhiễm bị cuốn theo nước mưa làm ô nhiễm nguồn nước.

- Tạo các rãnh thoát nước tạm thời tại các vị trí trũng thấp để thoát nước, tránh tình trạng ngập úng. Cuối rãnh thoát nước bố trí hố lắng để lắng và loại bỏ đất, cát, rác thải vương vãi,...

- Không tập kết vật liệu xây dựng, vật liệu độc hại khu vực trũng, thấp hoặc gần các tuyến thoát nước mưa.

- Không để vật liệu độc hại ngoài trời, đồng thời quản lý dầu, mỡ và chất thải nguy hại do các phương tiện vận chuyển và thi công gây ra.

*4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:*

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính... theo quy định, công nhân phải được bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý.

- Đối với hoạt động đào đắp, thực hiện trút đổ đến đâu, san gạt đến đó để giảm bụi khuếch tán vào môi trường.

- Đối với việc lưu trữ vật liệu xây dựng: xi măng được tập kết và bảo quản tại kho chứa, cát được bảo quản ngoài trời có bạt che mưa và chống phát tán bụi, các loại đá, gạch,... ít phát sinh bụi được để ngoài trời, không cần chế độ bảo quản;

- Thường xuyên phun nước dập bụi tại khu vực thi công và tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu. Tần suất phun nước 04 lần/ngày và tăng số lần phun nước trong điều kiện thời tiết khô hanh tại một số vị trí nhạy cảm như tuyến đường qua các khu dân cư lân cận.

- Các xe vận tải chuyên chở nguyên vật liệu cho quá trình thi công xây dựng phải có bạt che kín thùng xe.

**4. 2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:**

*4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường*

*a. Đối với CTR sinh hoạt:*

- Trang bị thùng đựng rác dung tích 20lít/thùng/công trường sau đó chuyển đến thùng chứa rác sinh hoạt 100 lít;

- Toàn bộ rác thải sinh hoạt được đơn vị thi công thuê đơn vị vận chuyển

và xử lý theo quy định với tần suất 02 ngày/lần.

*b. Đối với CTR xây dựng:*

- Không xả chất thải rắn xây dựng phát sinh ra khu vực xung quanh, hàng ngày tiến hành thu gom và tập trung tại vị trí qui định;

- Sắt, thép vụn, ... bán cho các cơ sở thu mua phế liệu.

- Đối với đất thừa từ quá trình đào hố móng là đất sạch có thể sử dụng làm vật liệu san lấp mặt bằng. Do vậy, lượng đất thừa có thể được sử dụng để san gạt và gia cố thêm cho các móng cột, đắp bờ taluy bảo vệ móng. Ngoài ra, khối lượng đất thừa tại mỗi vị trí móng không lớn, để giảm thiểu tác động của việc vận chuyển đất, toàn bộ lượng đất thừa tại mỗi vị trí móng được đắp lại trên mặt bằng móng trong phạm vi diện tích mặt bằng móng.

*4.1.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:*

- Tại mỗi vị trí tập kết (tại vị trí xây dựng móng trụ) trong giai đoạn thi công xây dựng sẽ được trang bị 01 thùng chứa dầu mỡ thải và 01 thùng chứa giẻ lau dính dầu.

- Các thùng chứa đều có dán nhãn mác, nắp đậy theo đúng quy định đặt tại khu vực có mái che bằng tôn, nền cao, tránh nước mưa. Hợp đồng với đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

**4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động khác**

*- Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung*

+ Phương tiện sử dụng trong thi công đúng số lượng, chủng loại, công suất được duyệt và được kiểm tra, chứng nhận về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định.

+ Trang bị bảo hộ lao động giảm ồn cá nhân cho công nhân vận hành phương tiện theo quy định.

+ Xe cộ vận chuyển nguyên vật liệu phải đảm bảo mật độ thích hợp để giảm độ ồn, chỉ nhấn còi khi cần thiết;

+ Hạn chế tối đa việc vận chuyển nguyên vật liệu và thiết bị vào ban đêm để tránh gây ảnh hưởng đến người dân sống dọc các tuyến đường.

*- Biện pháp giảm thiểu tác động của việc chiếm dụng đất:*

Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và đền bù đất, hoa màu, nuôi trồng thủy sản theo đơn giá vào thời điểm kiểm đếm chi tiết, bảo đảm đủ, kịp thời ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng và tái định cư; thực hiện các biện pháp hỗ trợ ổn định sản xuất, hỗ trợ đào tạo nghề đề xuất trong phương án bồi dưỡng hỗ trợ và tái định cư.

*- Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố:*

+ Sự cố tai nạn giao thông: lắp đặt biển cảnh báo công trường đang thi công; không vận chuyển nguyên vật liệu vào các khung giờ cao điểm; lắp đặt đèn cảnh báo, biển báo hiệu, hàng rào cảnh báo và bố trí nhân lực hướng dẫn

phân luồng giao thông tại các nút giao thông nối từ công trường với tuyến đường chính của khu vực,...

+ Sự cố cháy nổ: Ban hành quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn, trang bị 10 bình bột PCCC tại khu lán trại tạm.

### **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án**

Căn cứ theo Điều 111, Điều 112 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và Điều 97, Điều 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, dự án không thuộc đối tượng phải quan trắc nước thải, khí thải.

### **6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường:**

- Thực hiện đầy đủ các nội dung trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động môi trường đối với các loại chất thải phát sinh phải được thu gom, quản lý và xử lý đạt các yêu cầu quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; QCVN 14:2008/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; QCVN 26:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện dự án.

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng; tài nguyên, lâm nghiệp; an ninh, quốc phòng; bảo tồn đa dạng sinh học; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.